



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV # 083953

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

VEWL.# _____

I-171 : ☒ Yes, ☐ No

EXIT VISA: ☐ Yes ☐ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE 1 MAN
Last Middle First

Current Address 162/2 Dien Bien Phu, Bid Thai, HCM

Date of Birth 1946 Place of Birth Hương Thủy Thừa Thiên

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant. Air Force
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 05/1975 To 02⁰⁴/1980

3. SPONSOR'S NAME: BUI - THI - NGOC - NGA
Name

Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

(Listed on page 1)

[illegible]

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

SEP 15 1988

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VN
P.O. BOX 5435
Arlington VA 22205-0635

Kính thưa Ông Hội trưởng,

Kính kèm với thư này là hồ sơ xin đoàn tụ gia đình cho em chúng tôi là Bùi thị Minh Nguyệt với chồng là Lê Mẫn.

Hồ sơ đã có I-171 và số file IV 083953 đòi hỏi những giấy tờ liên hệ gia đình cùng giấy bảo trợ tài chánh. Nhưng cho tới nay chúng tôi cũng không nhận được sự phúc đáp nào của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ- Chuông, trình Đoàn tụ Gia đình. Nay qua báo chí được biết quý hội có thể lập danh sách cựu tù nhân và theo dõi công việc này chúng tôi xin trình hồ sơ và mong được quý hội tiếp tay cho.

Trong khi chờ đợi xin nhận nơi đây lòng biết ơn của gia đình chúng tôi đối với công việc đầy ý nghĩa của quý Hội.

Trân trọng,



Bùi Thị Ngọc Nga

THE UNITED STATES ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

OPR ID = PEA
RUN DATE: 07/07/84
PAGE NO. 824

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

WORKSHEET FOR FILE NUMBER IV 083953

SPONSOR IN THE UNITED STATE

Name: BUI THI MINH NGUYET

Other names used:

Sex: F DOB: (mddy) 08/01/48 COB: VN

Address in Vietnam:

162/2 DIEN BIEN PHU, Q. BINH THANH
T.P. HO CHI MINH, VIETNAM

Name: BUI THI NGOC NGA

DOB: (mddy) 04/14/46 COB: Vietnam

Address:

Telephone (Home):

(Business):

Category: REF PRA USC

ACCOMPANYING RELATIVES

NAME	Sex	DOB	Rel.	COB	FALCON	Documentation	PHOTO	OTHER				
	M/F	MM DD YY	PA		MM DD YY	BC	BCT	MC	MCT	GVN		
1. BUI THI MINH NGUYET	P	08 01 48	PA	VN								1.
2. LE NAM	M	10 07 46	HU	VN								2.
3.												3.
4.												4.
5.												5.
6.												6.
7.												7.
8.												8.
9.												9.
10.												10.
11.												11.
12.												12.
13.												13.
14.												14.

FOR OFFICIAL USE ONLY

PRINCIPAL ALIEN IN VIETNAM

SPONSOR IN THE UNITED STATES

Symbol: P51 Priority Date: 04/10/84 Rel-Sponsor to PA: SI I 1-130 AOR AOS BC BCT MC MCT GVN PHOTO OTHER

VEML #: SRV #: JWL:

USG Empl/Training (Cat 2): --/--/-- to --/--/--

Pvt US Empl/Training (Cat 3-AC): --/--/-- to --/--/--

GVN/RVNAP SVC: --/--/-- US Combat AND: --/--/-- ReEd Camps --/--/-- to --/--/--

CAT 1 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: --/--/--

CAT 2/3 PKT: --/--/-- FLUP: --/--/-- OTHER: --/--/--

Reprint by: --/--/-- ON: --/--/-- LOI Sent: --/--/-- NOTIFIED OF EXIT PERMIT --/--/-- PERMIT # --/--/-- FEEDBACK LIST --/--/--

Other Actions: --/--/-- Medical Prob: --/--/--

VOLAG NAME: --/--/--

VOLAG ASSUR: Sought --/--/-- Recd: --/--/-- V #: --/--/-- NAM #: --/--/-- RECONF: Sought --/--/-- Recp --/--/--

POSSIBLE DUPS: # --/--/-- # --/--/-- # --/--/-- # --/--/-- # --/--/-- # --/--/-- # --/--/-- # --/--/--

REF IV #:

UNITED STATES DEPARTMENT OF JUSTICE

IMMIGRATION AND NATURALIZATION SERVICE

815 Airport Way South
Seattle, Washington 98164

NOTICE OF APPROVAL OF RELATIVE IMMIGRANT VISA PETITION

NAME AND ADDRESS OF PETITIONER

NGA, T.N. BUI

NAME OF BENEFICIARY Bui, NGUYEN T.M. Bui, XEN THANH Bui, TOAN VAN	
CLASSIFICATION 203A5	FILE NO.
DATE PETITION FILED 4-10-84	DATE OF APPROVAL OF PETITION 04/15/84

Date: 04/15/84

Please be advised that approval of the petition confers upon the beneficiary an appropriate classification. The approval constitutes no assurance that the beneficiary will be found eligible for visa issuance, admission to the United States or adjustment to lawful permanent resident status. Eligibility for visa issuance is determined only when application therefor is made to a consular officer; eligibility for admission or adjustment is determined only when application therefor is made to an immigration officer. Also, please note the items below which are indicated by "X" marks concerning this petition:

1. ☐ YOUR PETITION TO CLASSIFY THE BENEFICIARY AS AN IMMEDIATE RELATIVE OF A UNITED STATES CITIZEN HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT _____. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THE UNITED STATES CONSULATE, WHICH IS UNDER THE SUPERVISION OF THE DEPARTMENT OF STATE, WILL ADVISE THE BENEFICIARY CONCERNING VISA ISSUANCE. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
2. ☐ IF YOU BECOME NATURALIZED AS A CITIZEN OF THE UNITED STATES AND AN IMMIGRANT VISA HAS NOT YET BEEN ISSUED TO THE BENEFICIARY, NOTIFY THIS OFFICE IMMEDIATELY, GIVING THE DATE OF YOUR NATURALIZATION. AT THE SAME TIME, IF THE PETITION WAS IN BEHALF OF YOUR SON OR DAUGHTER, ALSO ADVISE WHETHER THAT PERSON IS STILL UNMARRIED. THIS INFORMATION MAY EXPEDITE THE ISSUANCE OF A VISA TO THE BENEFICIARY.
3. ☒ YOUR PETITION FOR PREFERENCE CLASSIFICATION, AS SHOWN ABOVE, HAS BEEN FORWARDED TO THE UNITED STATES CONSULATE AT BANGKOK. THIS COMPLETES ALL ACTION BY THIS SERVICE ON THE PETITION. THIS SERVICE HAS NOTHING TO DO WITH THE ACTUAL ISSUANCE OF VISAS. VISAS ARE ISSUED ONLY BY UNITED STATES CONSULS WHO ARE UNDER THE JURISDICTION OF THE U.S. DEPARTMENT OF STATE. UNDER THE LAW ONLY A LIMITED NUMBER OF VISAS MAY BE ISSUED BY THAT DEPARTMENT DURING EACH YEAR AND THEY MUST BE ISSUED STRICTLY IN THE CHRONOLOGICAL ORDER IN WHICH PETITIONS WERE FILED FOR THE SAME CLASSIFICATION. WHEN THE BENEFICIARY'S TURN IS REACHED ON THE VISA WAITING LIST, THE UNITED STATES CONSUL WILL INFORM HIM AND CONSIDER ISSUANCE OF THE VISA. *Inquiry concerning visa issuance should be addressed to the Consul. This Service will be unable to answer any inquiry concerning visa issuance.*
4. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. THE ENCLOSED APPLICATION FOR THIS PURPOSE (FORM I-485) SHOULD BE COMPLETED AND SUBMITTED BY THE BENEFICIARY WITHIN 30 DAYS IN ACCORDANCE WITH THE INSTRUCTIONS CONTAINED THEREIN. (IF THE BENEFICIARY HAD PREVIOUSLY SUBMITTED FORM I-485 WHICH WAS RETURNED TO HIM, HE SHOULD RESUBMIT THAT FORM WITHIN 30 DAYS.)
5. ☐ THE BENEFICIARY WILL BE INFORMED OF THE DECISION MADE ON HIS PENDING APPLICATION TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT (FORM I-485).
6. ☐ THE PETITION STATES THAT THE BENEFICIARY IS IN THE UNITED STATES AND WILL APPLY TO BECOME A LAWFUL PERMANENT RESIDENT. HOWEVER, AN IMMIGRANT VISA NUMBER IS NOT PRESENTLY AVAILABLE, THEREFORE, THE BENEFICIARY MAY NOT APPLY TO BECOME A PERMANENT RESIDENT.
7. ☒ ORIGINAL DOCUMENTS SUBMITTED IN SUPPORT OF YOUR PETITION UNACCOMPANIED BY COPIES THEREOF HAVE BEEN MADE A PERMANENT PART OF THE PETITION. ANY OTHERS ARE RETURNED HERewith.
8. ☐ REMARKS

VERY TRULY YOURS,

James B. Tammage Jr. 2/15
DISTRICT DIRECTOR 2/12

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ TRẠI GIAM
TRẠI XUÂN LỘC
Số : 287/GPT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

77-7 GIẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về chính sách đối với binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và đang phải phân động hiện đang bị tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên Bộ quốc phòng - Nội vụ số 07TT/LB ngày 29/12/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TTg ngày 22-08-1977 của Thủ tướng chính phủ.

Thi hành quyết định số 156/QĐ ngày 25/11/1980 của Bộ trưởng Nội vụ.

CẤP GIẤY RA TRẠI

6 Họ và tên : **LE MÂN.**

Ngày, tháng, năm sinh : 1946.

Quê quán : Thừa Thiên.

Trú quán : Thủy An, Hương Thủy, Thừa Thiên.

Số lĩnh, cấp bậc, chức vụ trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức chính trị phân động của chế

độ cũ : Thiếu úy hoa tiêu quân sát.

- Khi về phải trực tiếp trình ngay, giấy này với Ủy Ban Nhân dân và công an xã, Phường : 162/2 Điện-Biên-phu.

quận : Bình-Thạnh Tỉnh, Thành phố Hồ-Chí-Minh.

và phải tuân theo các quy định của Ủy Ban Nhân dân Tỉnh, Thành phố về việc quản chế về nơi cư trú và các mặt quản lý khác :

- Thời hạn quản chế : 12 tháng.

- Thời hạn đi đường : Hai ngày, (kể từ ngày ký giấy ra trại).

- Tiền và lương thực đi đường đa cấp : 10000 (mười đồng chẵn).

Lặn tay ngón trỏ phải

Của : **LE MÂN**

Danh ban số : 17.348

Lập tại : F500

Họ, tên, chữ ký

của người được

cấp giấy

LE MÂN

(ký tên)

Ngày 04 tháng 12 năm 1980

GIÁM THỊ TRẠI

Trung tá : **Trịnh-Văn-Thích**

(ký tên và đóng dấu)

XÁC NHẬN :

Anh **LE MÂN** có đến Công An Phòng 16 trình diện ngày 7/12/80.

Xác nhận

Sao 3 bản chính

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngày 31/12/80

Trên năm 1981

Ch. của Trại

(Chữ ký)
Nguyễn Văn Cang

Ngày 7 tháng 12/80

Ban chỉ huy công an F.16

Trung úy **Lê-ích-Tâm**

(ký tên và đóng dấu)

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN BA

Số hiệu 612

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG

Lê Văn

nghề - nghiệp

sinh viên sĩ quan

sinh ngày

15

tháng

10

năm

1951

chín trăm bốn mươi sáu

tại

Phường Phú Nhuận, Thủ Đức(?)

cư trú tại

K.B.C. 4721

tạm trú tại

Tên họ cha chồng

Lê Văn (s)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng

Hoàng Thị Viên (s)

(Sống chết phải nói)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ

Đài Thị Minh Nguyệt

nghề - nghiệp

trú học

sinh ngày

15

tháng

10

năm

1951

chín trăm bốn mươi sáu

tại

Saigon (B)

cư trú tại

Saigon, 67 Hiền Vương

tạm trú tại

Tên họ cha vợ

Đài Văn Tấn (s)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ

Lý Thị Hoa (s)

(Sống chết phải nói)

Ngày lập hôn thú

22

tháng

6

năm

1972

Vợ chồng khai có hay không

ngày

tháng

năm

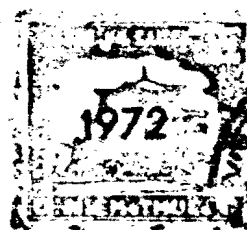
tại

TRÍCH LỤC Y BỒN CHÍNH :

Saigon ngày 23 tháng 6 năm 1972

IL-QUẬN-TRƯỞNG QUẬN BA

Viên Chức Hộ-Tịch



LÂM MÃNH

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

ĐÔ-THÀNH SAIGON

QUẬN BA

Số hiệu 612

★

TRÍCH-LỤC CHỨNG-THƯ HÔN-THÚ

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG Lê Văn
nghề - nghiệp sinh viên sĩ quan
sinh ngày 12 tháng 12 năm một ngàn
chín trăm bốn mươi sáu tại Phước Phú Khuân, Thủ Đức (S)
cư trú tại K.B.C. 4721
tạm trú tại /
Tên họ cha chồng Lê Văn (S)
(Sống chết phải nói) Hoàng Thị Văn (S)
Tên họ mẹ chồng /
(Sống chết phải nói) /
TÊN HỌ NGƯỜI VỢ Đài Thị Minh Nguyệt
nghề - nghiệp trú học
sinh ngày 12 tháng 12 năm một ngàn
chín trăm bốn mươi sáu tại Saigon (S)
cư trú tại Saigon, 67 Hiền Vương
tạm trú tại /
Tên họ cha vợ Đài Văn Lân (S)
(Sống chết phải nói) Lý Thị Hoa (S)
Tên họ mẹ vợ /
(Sống chết phải nói) /
Ngày lập hôn thú 22 tháng 8 năm 1972
Vợ chồng khai có hay không /
ngày / tháng / năm /
tại /

TRÍCH LỤC Y BỒN CHÁNH :

Saigon ngày 23 tháng 8 năm 197 2

IL-QUẬN-TRƯỞNG QUẬN BA

Viên-Chức Hộ-Tịch



LÂM MÃNH

REPUBLIC OF VIETNAM
City of Saigon
3rd District
NO 632

CERTIFICATE OF MARRIAGE

Name of the Groom: LE MAN
Occupation: Air Force Cadet
Date of Birth: Octorber 07, 1946
PhuNhuan County, Thua Thien
Address: APO 4721 VietNam
Groom's Father: Le Chau Alive
Groom's Mother: Hoang thi Viem Alive
Name of the Bride: BUI THI MINH NGUYET
Occupation: Office's Worker
Date of Birth: August 01, 1946 Saigon VietNam
Adresse: 87 Hien Vuong, Saigon VietNam
Bride's Father: BUI VAN YEN
Bride's Mother: LY thi Hoa
Date of establishing the Certificate of Marriage:
August 22, 1972

Certified true copy of the original
Saigon August 23, 1972
For the Chief of 3rd District

Civil Clerkman

LAM MANH
(signature and Seal)

I certify that to my best knowledge
the translation is accurate.

Ngabui

NGA . T. N. BUI

Before me:  March 15, 1984
Notary Public for Oregon

REPUBLIC OF VIETNAM
City of Saigon
3rd District
NO 632

CERTIFICATE OF MARRIAGE

Name of the Groom: LE MAN
Occupation: Air Force Cadet
Date of Birth: October 07, 1946
PhuNhuan County, Thua Thien
Address: APO 4721 VietNam
Groom's Father: Le Chau Alive
Groom's Mother: Hoang thi Viem Alive
Name of the Bride: BUI THI MINH NGUYET
Occupation: Office's Worker
Date of Birth: August 01, 1946 Saigon VietNam
Adresse: 87 Hien Vuong, Saigon VietNam
Bride's Father: BUI VAN YEN
Bride's Mother: LY thi Hoa
Date of establishing the Certificate of Marriage:
August 22, 1972

Certified true copy of the original
Saigon August 23, 1972
For the Chief of 3rd District

Civil Clerkman

LAM MANH
(signature and Seal)

I certify that to my best knowledge
the translation is accurate.



NGA . T . N . BUI

Before me:  March 15, 1984
Notary Public for Oregon

ENGLISH EXTRACT TRANSLATION OF VIETNAMESE LANGUAGE

B I R T H C E R T I F I C A T E

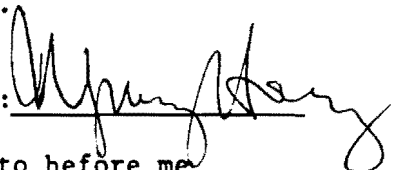
THE REGISTERED CHILD :
Name of the child : LE MAN
Sex : _____
Date of Birth : 10-07-1946
Place of Birth : THUA THIEN
FATHER OF THE CHILD :
Name : LE CHAU
Age/Date of birth : //
MOTHER OF THE CHILD :
Name : HOANG THI VIEM
Age/Date of birth : //
PLACE OF REGISTRATION : HUE
DATE OF REGISTRATION : 12-16-1957
PLACE THIS COPY ISSUED : HUE
DATE THIS COPY ISSUED : 12-16-1957

The undersigned, NGUYEN HONG, _____,

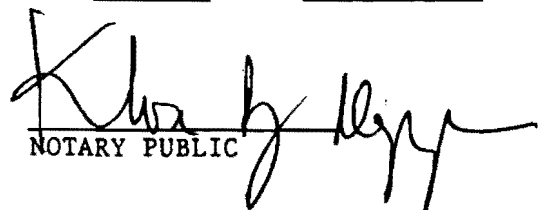
being duly sworn deposes and says that he/she is thoroughly conversant with the Vietnamese and English languages and that he/she has made the above translation from the Vietnamese original and that it is a true and correct copy to the best of his/her knowledge.

COUNTY OF SANTA CLARA

STATE OF CALIFORNIA

Signed: 
Sworn to before me
this 25 day of 08, 1984




NOTARY PUBLIC

ENGLISH EXTRACT TRANSLATION OF VIETNAMESE LANGUAGE

B I R T H C E R T I F I C A T E

THE REGISTERED CHILD :

Name of the child : LE MAN

Sex : _____

Date of Birth : 10-07-1946

Place of Birth : THUA THIEN

FATHER OF THE CHILD :

Name : LE CHAU

Age/Date of birth : //

MOTHER OF THE CHILD :

Name : HOANG THI VIEM

Age/Date of birth : //

PLACE OF REGISTRATION : HUE

DATE OF REGISTRATION : 12-16-1957

PLACE THIS COPY ISSUED : HUE

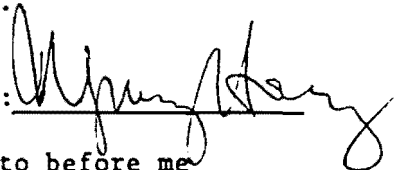
DATE THIS COPY ISSUED : 12-16-1957

The undersigned, NGUYEN HONG,

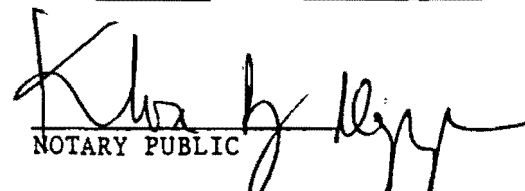
being duly sworn deposes and says that he/she is thoroughly conversant with the Vietnamese and English languages and that he/she has made the above translation from the Vietnamese original and that it is a true and correct copy to the best of his/her knowledge.

COUNTY OF SANTA CLARA

STATE OF CALIFORNIA

Signed: 
Sworn to before me
this 25 day of 08, 1984




NOTARY PUBLIC

BỘ TƯ - PHÁP
SỞ TƯ - PHÁP

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA

TÒA HÒA-GIẢI
QUẬN HƯƠNG-THỦY

Chứng-chỉ Thê-vì Khai-sanh

Số 8919
Ngày 15.12.1957

CỦA LÊ - MAN

Năm một ngàn chín trăm năm mươi bảy tháng Mười hai
Ngày Mười sáu hồi chín giờ.

Trước mặt chúng tôi là TÔN-THẤT-CHU
Chánh án Tòa Hòa-Giải Quận Hương-Thủy ngồi tại văn-phòng
có Ông ĐỒNG-SĨ-CHƯƠNG Lục-sự giúp việc
Có LÊ-CHÂU 51 tuổi, nghề nghiệp

Làm thuê trú tại An-Cầm-Tây
thẻ kiểm-tra số 001379 ngày 26.9.1955 do Quận Hương
Thủy cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục
khai sanh của LÊ-MAN sanh ngày 07
tháng 10 năm 1946 tại làng Phước Phú-Nhơn
quận Huân-Ngân tỉnh Thừa-Thiên được vì lẽ

Sở bộ thất lạc vì chiến tranh
nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên
kê sau do y dẫn đến đề lập chứng-chỉ thay chứng thư hộ-tích nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỆN

- 1) HOÀNG-NHƯ-HÙNG, 52 tuổi, nghề Thợ may
trú tại An-Cầm-Tây
thẻ kiểm tra số 004644 ngày 22.9.55
do Quận Hương-Thủy cấp.
- 2) TRƯƠNG-ĐÌNH-NGO, 38 tuổi, nghề Thợ rèn
trú tại An-Cầm-Tây
thẻ kiểm tra số 001804 ngày 26.9.55
do Quận Hương-Thủy cấp.
- 3) HOÀNG-VĂN-THANG, 57 tuổi, nghề Ở nhà
trú tại An-Cầm-Tây
thẻ kiểm tra số 001065 ngày 27.9.1955
do Quận Hương-Thủy cấp.

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều
334-337 HV HÌNH LUẬT phạt tội nguy chứng về việc hộ đồng cam
đoan quả quyết biết chắc tên LÊ - MAN
sanh ngày Mười bảy tháng Mười
năm Một ngàn chín trăm bốn mươi sáu (07.10.1946)
tại làng Phước Phú-Nhơn Quận Huân-Ngân
Tỉnh Thừa-Thiên con Ông LÊ - CHÂU và Bà
HOÀNG-THỊ-VIỆM Hai ông bà này đã chính thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì lẽ Vết - Thăm vết

Số bộ bị thất lạc vì chiến tranh

0193

Bởi vậy bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiến

điều 47.48 HV HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thể vì khai sanh này cho

tên LÊ - MAN

sinh ngày Mồng bảy

tháng Mười

năm Một ngàn chín trăm bốn mươi sáu

(07.10.1946)

tại làng Phước Phi-Nhân

Quận Râm-Ngân

Tỉnh Thừa-Thiên

con ông LÊ - CHAU

và bà HOANG-THI-VIỆM

để cấp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các nhân chứng sẽ ký tên với chúng tôi và ông Lục-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự,

Chánh-án,

ĐỒNG SI CHƯƠNG

TÔN-THẤT-CHU

Những nhân chứng

Người đứng xin

1) **HOANG NHƯ HUNG**

LÊ - CHAU

2) **TRƯƠNG DINH NGO**

3) **HOANG VAN THANG**

Tưức-bà tại **HUẾ**

Ngày 16 tháng 12 năm 1957

Quyển 17 số 3711

Thảo Miên thuế

CHƯ SƯ

(Ký tên không rõ)



BỘ TƯ - PHÁP

VIỆT - NAM CONG - HÒA

SỞ TƯ - PHÁP

TÒA HÒA-GIẢI

QUẬN HƯƠNG-THỦY

Số 8919

Ngày 15.12.1957

Chứng-chỉ Thê-vì Khai-sanh

CỦA LÊ - MAN

Năm một ngàn chín trăm Năm mươi bảy tháng Mười hai
Ngày Mười sáu hồi chín giờ.

Trước mặt chúng tôi là TÔN-THẤT-CHU
Chánh án Tòa Hòa-Giải Quận Hương-Thủy ngồi tại văn-phòng
có Ông ĐỒNG-SĨ-CHƯƠNG Luc-sự giúp việc
Có LÊ-CHÂU 51 tuổi, nghề nghiệp

Làm thuê trú tại An-Cụm-Tây
thẻ kiểm-tra số 001379 ngày 26.9.1955 do Quận Hương
Thủy cấp, đến trình rằng hiện không thể xin trích lục
khai sanh của LÊ-MAN sanh ngày 07
tháng 10 năm 1946 tại làng Phường Phú-Nhậm
quận Huân-Ngan tỉnh Thừa-Thiên được vì lẽ

Số bộ thất lạc vì chiến tranh
nên yêu cầu Bản Tòa bằng vào lời khai của các nhân chứng có tên
kê sau do y dẫn đến đề lập chứng-chỉ thay chứng thư hộ-tích nói trên

LIÊN ĐÓ CÓ ĐẾN TRÌNH DIỄN

1) HOÀNG-NHƯ-HÙNG, 52 tuổi, nghề Thợ may
trú tại An-Cụm-Tây

thẻ kiểm tra số 001614 ngày 22.9.55
do Quận Hương-Thủy cấp.

2) TRƯƠNG-ĐÌNH-NGỒ, 38 tuổi, nghề Thợ rèn
trú tại An-Cụm-Tây

thẻ kiểm tra số 001804 ngày 26.9.55
do Quận Hương-Thủy cấp.

3) HOÀNG-VĂN-THANG, 57 tuổi, nghề Ở nhà
trú tại An-Cụm-Tây

thẻ kiểm tra số 001065 ngày 27.9.1955
do Quận Hương-Thủy cấp.

Ba nhân chứng trên này sau khi đã tuyên thệ và nghe đọc điều
334-337 HV HÌNH LUẬT phạt tội nguy chứng về việc hộ đồng cam
đoan quả quyết biết chắc tên LÊ - MAN

sanh ngày Mười bảy tháng Mười
năm Một ngàn chín trăm bốn mươi sáu (07.10.1946)

tại làng Phường Phú-Nhậm Quận Huân-Ngan
Tỉnh Thừa-Thiên con Ông LÊ - CHÂU và Bà

HOÀNG-THỊ-VIỆM Hai ông bà này đã chính thức lấy nhau

Những nhân chứng trên lại khai rằng hiện nay đương sự không thể xin sao lục giấy khai sanh nói trên được vì lẽ VIỆT-THAM

Số bộ bị thất lạc vì chiến tranh

Bởi vậy bản Tòa bằng theo lời khai của các nhân chứng và chiếu điều 47.48 HV HỘ-LUẬT, lập chứng chỉ thế vì khai sanh này cho tên LÊ - MAN sinh ngày Mùng bảy tháng Mười năm Một ngàn chín trăm bốn mươi sáu (07.10.1946)

tại làng Phước Phi-Nhuận Quận Hải-Ngân Tỉnh Thừa-Thiên con ông LÊ - CHAU và bà HOANG-THI-VIỆM

để cấp cho đương sự theo như đơn xin.

Và các nhân chứng sẽ ký tên với chúng tôi, và ông Lục-sự sau khi nghe đọc lại.

Lục-sự,

Chánh-án,

ĐỒNG SI CHƯƠNG **TÔN-THẤT-CHƯ**

Những nhân chứng

Người đứng xin

1) **HOANG NHƯ HUNG**

LÊ - CHAU

2) **TRƯƠNG DINH NGO**

3) **HOANG VAN THANG**

Tác-ba tại **HUẾ**

Ngày 16 tháng 12 năm 1957

Quyển 17 tờ 88 số 3711

Thầu Miên thuế

CHỨS Ứ

(Ký tên không rõ)



South VietNam
City of Saigon

Republic of VietNam

CIVIL STATUS

Extract of Birth Certificate
Year of Nineteen forty eight (1948)

Child Name: BUI THI MINH NGUYET
Sex: Female
Date of Birth: August 1st, 1948 at 8:15am
Place of Birth: 65 Calmette St, Saigon
Father's Name: BUI VAN YEN
Career: Radio Electrician
Mother's Name: LY THI HOA
Occupation: None
Address: 27Bis Monceaux St Saigon
Wife Rank: 1st Rank

Certified true copy of Original H-3
Saigon , June 16, 1972

For the Mayor of Saigon
Chief of Civil Status Bureau

KHUC THI VINH
(Signature & Seal)

I certify that to my best knowlege
the translation is accurate and I am
competent in English, French and VietNamese.



NGA T. N. BUI

Before Me: 
Notary Public for Oregon

March 15, 1984

South Vietnam
City of Saigon

Republic of Vietnam

CIVIL STATUS

Extract of Birth Certificate
Year of Nineteen forty eight (1948)

Child Name: BUI THI MINH NGUYET
Sex: Female
Date of Birth: August 1st, 1948 at 8:15am
Place of Birth: 65 Calmette St, Saigon
Father's Name: BUI VAN YEN
Career: Radio Electrician
Mother's Name: LY THI HOA
Occupation: None
Address: 27Bis Monceaux St Saigon
Wife Rank: 1st Rank

Certified true copy of Original H-3
Saigon , June 16, 1972

For the Mayor of Saigon
Chief of Civil Status Bureau

KHUC THI VINH
(Signature & Seal)

I certify that to my best knowlege
the translation is accurate and I am
competent in English, French and Vietnamese.

NGA T. N. BUI

Before Me:
Notary Public for Oregon

March 15, 1984